

Số: 30 /NQ-HĐND

Bình Sơn, ngày 15 tháng 12 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN  
KHOÁ XII KỲ HỌP THỨ 9**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số Điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc ban hành Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách huyện, như sau:**

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 71.620 triệu đồng, trong đó:

a) Điều chỉnh giảm dự án đã phê duyệt giai đoạn 2016-2020 là 16.910 triệu đồng của dự án Khu dân cư Bầu Mây, xã Bình Thới.

b) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn dự án giai đoạn 2021-2025 là 13.000 triệu đồng.

Đưa ra khỏi đầu tư công 02 dự án: Nút giao thông QL1 đi khu dân cư Đông Nam (đường Võ Thị Đề nối dài) và Cửa ngõ huyện Bình Sơn (giai đoạn 2) là 3.000 triệu đồng.

Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH.09 (Bình Minh - Bình An) là 10.000 triệu đồng.

c) Điều chỉnh giảm nguồn kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (từ nguồn thu tiền sử dụng đất) là 36.000 triệu đồng.



d) Điều chỉnh giảm nguồn vốn bố trí vốn đối ứng các chương trình là 5.710 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tăng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 71.620 triệu đồng, trong đó:

a) Điều chỉnh tăng dự án đã phê duyệt giai đoạn 2016-2020 là 1.220 triệu đồng cho dự án Đường từ QL24C đi Đồng Lớn.

b) Điều chỉnh tăng dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 70.400 triệu đồng, trong đó:

Dự án Trường Mầm non Mỹ Long An là 3.000 triệu đồng

Dự án Hoàn thiện tuyến đường số 3, số 4 cụm công nghiệp Bình Nguyên: 800 triệu đồng.

Dự án Mở rộng khuôn viên nghĩa trang liệt sỹ và Nhà ghi ơn mẹ Việt Nam Anh Hùng là 9.000 triệu đồng.

Bổ sung 09 dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 57.600 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Bảng tổng hợp và phụ lục 01, 02 đính kèm)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Đối với những dự án chưa có quyết định chủ trương đầu tư, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư để đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét giao kế hoạch trung hạn theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Khóa XII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

2. Các nội dung khác tại Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Tổ chức CT-XH huyện;
- Các Phòng, ban thuộc huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- VPH: CVP, PCVP, CVHD; website huyện;
- Lưu: VT, CVHD.

**CHỦ TỌA**



**Hoàng Thị Ái Loan**



**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN HUYỆN BÌNH SƠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn)*

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo NQ82/NQ-HĐND; NQ16/NQ-HĐND	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	Kế hoạch vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng nguồn vốn ĐTC trung hạn giai đoạn 2021-2025</b>	<b>981.413</b>			<b>981.413</b>	
1	Vốn XDCB tập trung tinh phân cấp	253.850			253.850	
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	720.000			720.000	
3	Nguồn vốn tài trợ quy hoạch	7.563			7.563	
<b>II</b>	<b>Tổng kế hoạch vốn phân bổ giai đoạn 2021-2025</b>	<b>981.413</b>	<b>71.620</b>	<b>71.620</b>	<b>981.413</b>	
1	Dự phòng đầu tư 7,9% (Vốn XDCB tập trung)	20.000			20.000	
2	Vốn đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới	103.047			103.047	
3	Dự án đã phê duyệt đầu tư công giai đoạn 2016-2020 và bố trí chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025	157.310	16.910	1.220	141.620	Phụ lục 01
4	Bố trí đối ứng dự án ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025	35.419			35.419	
5	Dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	571.845	13.000	70.400	629.245	Phụ lục 02
6	Dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (nguồn vốn đóng góp tự nguyện)	7.563			7.563	
7	Bố trí kinh phí do đặc, lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (từ nguồn thu tiền sử dụng đất)	72.000	36.000		36.000	
8	Bố trí vốn đối ứng các chương trình	14.229	5.710		8.519	



**DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**  
**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP GIAI ĐOẠN 2016-2020 SANG 2021-2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô dự kiến	Thời gian KC-HT	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư được duyệt hoặc tổng mức đầu tư dự kiến				Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh KHV		Kế hoạch DTG trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
						Tổng số	NSTW hoặc NS tỉnh	NS huyện	Ngân sách xã và các nguồn vốn khác		Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng		
1	Tổng cộng	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
						28.500	-	28.500	-	21.870	16.910	1.220	6.180	
1	Đường từ QL24C đi Đông Lớn	Xã Bình Chương	1,7km	2020-2022	3178/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của CT.UBND huyện Bình Sơn	11.500		11.500		4.960		1.220	6.180	
2	Khu dân cư Bầu Mây, xã Bình Thới	Thị trấn Châu Ô	2,03 ha	2018-2022	2524/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của CT.UBND huyện Bình Sơn	17.000		17.000		16.910	16.910		-	





**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Bình Sơn)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng/quy hoạch	Năng lực thiết kế quy mô đầu tư	Thời gian KC- HT	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh KHV		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh
					Tổng số	NS huyện	Trong đó NSX và các nguồn vốn khác		Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<b>Tổng số</b>							<b>571.845</b>	<b>13.000</b>	<b>70.400</b>	<b>629.245</b>
<b>A</b>	<b>Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025</b>										
<b>B</b>	<b>Kế hoạch vốn điều chỉnh</b>										
<b>I</b>	<b>Dự án đưa ra khỏi kế hoạch trung hạn 2021-2025</b>										
1	Cửa ngõ huyện Bình Sơn (Giai đoạn 2)	Xã Bình Chánh	Cây xanh, măng cò và sân nền lát gạch	2022-2025	3.000	3.000		3.000	3.000		0
2	Nút giao thông QL1 đi Khu dân cư Đông Nam (đường Võ Thị Độ nối dài)	Thị trấn Châu Ó	L=29,5m	2022-2024	9.700		9.700		3.000		0
<b>II</b>	<b>Dự án điều chỉnh kế hoạch trung hạn 2021-2025</b>										
1	Trường Mầm non Mỹ Long An	Xã Bình Minh	06 phòng, 2 tầng và công trình phụ trợ	2023-2025	8.000	8.000		5.000		3.000	8.000
2	Hoàn thiện tuyến đường số 3, số 4 cụm công nghiệp Bình Nguyễn	Xã Bình Nguyễn	L=120m; Bm=10,5m	2022-2025	2.300	2.300		1.500		800	2.300
3	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH.09 (Bình Minh - Bình An)	Xã Bình Minh, xã Bình An	L=7,05Km; 01 cầu L=33m; 01 cầu L=48m	2022-2025	72.000	10.000	62.000	20.000	10.000		10.000
4	Mở rộng khuôn viên nghĩa trang liệt sỹ và nhà ghi ơn mẹ Việt nam Anh Hùng	Xã Bình Long	Diện tích mở rộng 9.797m2	2022-2025	14.000	14.000		5.000		9.000	14.000



TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng/quy hoạch	Năng lực thiết kế/quy mô đầu tư	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Điều chỉnh KHV		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh
					Tổng số	Trong đó NS huyện	NSX và các nguồn vốn khác		Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	
1	Lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030	Huyện Bình Sơn	47.142,6ha	2023-2025	5.800	5.800		0	57.600	57.600	
2	Khu dân cư Bầu Mây	Thị trấn Châu Ổ	2.03ha	2023-2025	25.000	25.000					
3	Trường THCS Bình Châu	Xã Bình Châu	8 phòng học 2 tầng, nhà hiệu bộ 2 tầng	2023-2025	6.800	6.800					
4	Trường THCS Bình Minh	Xã Bình Minh	8 phòng học 2 tầng, nhà hiệu bộ 2 tầng	2023-2025	6.800	6.800					
5	Nhà ở huấn luyện quân nhân dự bị động viên Ban Chỉ huy Quân sự huyện	Xã Bình Long	Nhà 2 tầng, diện tích 440m <sup>2</sup>	2023-2025	6.200	6.200					
6	Nhà bia và đường vào nhà bia tương niệm đại đội 95	Thị trấn Châu Ổ	Nhà bia và đường vào nhà bia	2023-2025	5.000	5.000					
7	Camera an ninh công an huyện	Xã Bình Thành, Thị trấn Châu Ổ	02 vị trí	2023-2025	4.800	1.000	3.800				
8	Kè chống sạt lở bờ sông Trà Bồng tại thôn Đông Yên 2, xã Bình Dương	Xã Bình Dương	L=2,6km	2023-2025	100.000	500	99.500				
9	Đề kè Bình Minh - Bình Trung, huyện Bình Sơn	Xã Bình Minh và xã Bình Trung	Đề cấp IV	2023-2025	250.000	500	249.500				
<b>Dự án bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025</b> (dự án chưa đủ thủ tục đầu tư dự kiến giao kế hoạch vốn khi có Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư)					410.400	57.600	352.800	0	57.600	57.600	